

Số: /QĐ-SKHCN

Đồng Nai, ngày tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
và mức trần kinh phí để đặt hàng thực hiện từ năm 2026 (đợt 2)**

Loại hình: Nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng

Lĩnh vực: Khoa học Y dược

GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Thông tư số 36/2025/TT-BKHCN ngày 26 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định khung về trình tự, thủ tục xây dựng, thẩm định, ban hành, quản lý, tổ chức thực hiện chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và quy định về trình tự, thủ tục xét tài trợ, đặt hàng, ký hợp đồng, tổ chức thực hiện, chấm dứt thực hiện, thanh lý hợp đồng giao nhiệm vụ và đánh giá đối với nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Quyết định số 22/2026/QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2026 của UBND thành phố Đồng Nai về việc phân cấp thẩm quyền quản lý nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố Đồng Nai;

Căn cứ kết quả họp và kiến nghị của Tổ chuyên gia tư vấn, rà soát, lựa chọn đặt hàng và xác định mức trần kinh phí dự kiến hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2026, loại hình Nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng được thành lập theo các Quyết định số: 161/QĐ-SKHCN ngày 04 tháng 8 năm 2026, số 162/QĐ-SKHCN ngày 04 tháng 8 năm 2026, số 163/QĐ-SKHCN ngày 04 tháng 8 năm 2026 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đồng Nai về việc thành lập Tổ chuyên gia tư vấn, rà soát, lựa chọn đặt hàng và xác định mức trần kinh phí nhiệm vụ khoa

học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc các lĩnh vực: Y học lâm sàng ; Dược học; Y học cơ sở ;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khoa học và Công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục 10 nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, loại hình nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng, lĩnh vực khoa học y được đề tổ chức đặt hàng theo phương thức tuyển chọn năm 2026 (đợt 2), gồm:

1. Lĩnh vực Y học lâm sàng: 05 nhiệm vụ;
2. Lĩnh vực Dược học: 02 nhiệm vụ;
3. Lĩnh vực Y học cơ sở: 03 nhiệm vụ;

(Phụ lục chi tiết danh mục nhiệm vụ đính kèm)

Điều 2. Giao Phòng Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Phòng Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị có liên quan tham mưu tổ chức thực hiện việc thông báo tuyển chọn các nhiệm vụ quy định tại Điều 1; Hướng dẫn, kiểm tra và theo dõi việc thực hiện theo đúng quy định của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP, Thông tư số 36/2025/TT-BKHCN và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 3. Mức trần kinh phí quy định tại Danh mục kèm theo Quyết định này là mức kinh phí dự kiến tối đa để làm căn cứ xây dựng thuyết minh và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ, không phải là mức kinh phí được giao hoặc cấp phát. Kinh phí thực hiện cụ thể của từng nhiệm vụ được xác định, thẩm định và phê duyệt theo quy định của pháp luật hiện hành, phù hợp với nội dung, quy mô nhiệm vụ, khả năng cân đối và dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền quyết định và kết quả tuyển chọn.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Trưởng phòng Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các đơn vị liên quan và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Ủy ban nhân dân thành phố (b/c);
- Sở Y tế thành phố (p/h);
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VP, KHCN (Điệp).

GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Trinh

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày tháng 9 năm 2026

DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO NĂM 2026 (ĐỢT 2)
LOẠI HÌNH: NHIỆM VỤ NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SKHCN ngày tháng 9 năm 2026
của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đồng Nai)*

TT	Tên nhiệm vụ	Loại hình nhiệm vụ	Mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Thời gian thực hiện	Mức trần kinh phí hỗ trợ từ NSNN (triệu đồng)	Phương thức thực hiện	CQNN yêu cầu nắm giữ quyền QL,SD, SH kết quả
01	Nghiên cứu hiệu quả mô hình chuyển giao và phát triển phẫu thuật tim hở tại Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai	Nghiên cứu ứng dụng	- Đánh giá hiệu quả mô hình chuyển giao kỹ thuật phẫu thuật tim hở tại Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai; - Đánh giá kết quả phẫu thuật kỹ thuật mổ tim hở tại Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai.	1. Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu <i>(báo cáo tổng hợp, phân tích đầy đủ, chi tiết kết quả thực hiện các nội dung, đảm bảo đầy đủ yêu cầu của Báo cáo khoa học).</i> 2. Báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu <i>(báo cáo ngắn gọn, súc tích các kết quả thực hiện nhiệm vụ, đảm bảo tính logic, khoa học).</i> 3. Bộ quy trình chuyển giao tiếp	24 tháng	800	Tuyển chọn	X

				nhận năng lực phẫu thuật tim hở sau khi chuyển giao kỹ thuật; 4. Kết quả khám về phẫu thuật tim hở, giai đoạn trước và sau chuyển giao. 5. Năng lực phẫu thuật tim hở tại Bệnh viện Đa Khoa Đồng Nai sau chuyển giao. 6. Bài báo khoa học: có ít nhất 01 bài báo khoa học đăng trên các tạp chí chuyên ngành trong nước được tính điểm của Hội đồng Giáo sư nhà nước.				
02	Nghiên cứu đặc điểm và kết cục của hội chứng lão khoa ở bệnh nhân tại Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai và Bệnh viện Đa khoa Thống Nhất	Nghiên cứu ứng dụng	- Khảo sát tỷ lệ, đặc điểm hội chứng lão khoa và yếu tố liên quan; - Đánh giá ảnh hưởng đến té ngã, nhập viện, tử vong sau 1 năm; - Xây dựng mô hình AI tiên lượng.	1. Bộ dữ liệu từ 500 bệnh nhân trở lên; 2. Bảng phân tích hội chứng/kết cục 1 năm; 3. 02 mô hình toán học nhằm tiên đoán kết cục của hội chứng lão khoa (mô hình toán học do AI chạy); 4. 01 hội thảo khoa học; 5. Đào tạo 01 học viên cao học. 6. Bài báo khoa học: có ít nhất 02 bài báo khoa học đăng trên các tạp chí chuyên ngành trong nước được tính điểm của Hội đồng Giáo sư nhà nước.	24 tháng	1.000	Tuyển chọn	X

03	Đánh giá kết quả của Chương trình tăng cường quản lý chất lượng phòng xét nghiệm dựa trên tiêu chí đánh giá mức chất lượng phòng xét nghiệm tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Thành phố Đồng Nai	Nghiên cứu ứng dụng	- Đánh giá thực trạng chất lượng phòng xét nghiệm theo Quyết định số 2429/QĐ-BYT; - Triển khai đào tạo/mentoring, chuẩn hóa QMS; Đánh giá mức cải thiện sau can thiệp.	1. Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu (<i>báo cáo tổng hợp, phân tích đầy đủ, chi tiết kết quả thực hiện các nội dung, đảm bảo đầy đủ yêu cầu của Báo cáo khoa học</i>). 2. Báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu (<i>báo cáo ngắn gọn, súc tích các kết quả thực hiện nhiệm vụ, đảm bảo tính logic, khoa học theo</i>). 3. Báo cáo trước/sau can thiệp; 4. Bộ công cụ QMS và tài liệu đào tạo/mentoring; 5. Tối thiểu 70% phòng xét nghiệm cải thiện mức chất lượng; 6. Đào tạo, bồi dưỡng ít nhất 40 cán bộ; 7. Bài báo khoa học: có ít nhất 02 bài báo khoa học đăng trên các tạp chí chuyên ngành trong nước được tính điểm của Hội đồng Giáo sư nhà nước.	24 tháng	1.500	Tuyển chọn	X
04	Nghiên cứu ứng dụng giá trị Pro-calcitonin kết hợp giải trình tự gen vi khuẩn cải thiện kết quả điều trị cho	Nghiên cứu ứng dụng	- Đánh giá giá trị Pro-calcitonin trong chẩn đoán, tiên lượng nhiễm khuẩn huyết; - Đánh giá các biến	1. Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu (<i>báo cáo tổng hợp, phân tích đầy đủ, chi tiết kết quả thực hiện các nội dung, đảm bảo đầy đủ yêu cầu của Báo cáo khoa học</i>).	24 tháng	2.000	Tuyển chọn	X

	bệnh nhân nhiễm khuẩn huyết.		thể vi khuẩn và xác định kháng sinh bằng kỹ thuật phân tử.	2. Báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu (<i>báo cáo ngắn gọn, súc tích các kết quả thực hiện nhiệm vụ, đảm bảo tính logic, khoa học</i>) 3. Đánh giá hiệu quả rút ngắn thời gian dùng kháng sinh theo PCT; 4. Đề xuất quy trình/hướng dẫn ngừng kháng sinh; 5. Đánh giá tử vong, kết quả điều trị, tái phát; 6. Bài báo khoa học: có ít nhất 02 bài báo khoa học (trong đó có ít nhất 01 bài được đăng hoặc chấp nhận đăng trên các tạp chí thuộc hệ thống Scopus/ISI; bài trong nước được đăng trên tạp chí chuyên ngành được tính điểm của Hội đồng Giáo sư nhà nước).				
05	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo robot dáng người tích hợp hệ chuyên gia y tế và trí tuệ nhân tạo hỗ trợ người đến khám trong các bệnh viện tại Đồng Nai	Nghiên cứu ứng dụng	- Thiết kế, chế tạo robot AIHR; tích hợp nhận dạng giọng nói, ngôn ngữ tiếng Việt vùng miền, nhận dạng hình ảnh và hệ chuyên gia y tế; tích hợp sâu hơn	1. Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu (<i>báo cáo tổng hợp, phân tích đầy đủ, chi tiết kết quả thực hiện các nội dung, đảm bảo đầy đủ yêu cầu của Báo cáo khoa học</i>). 2. Báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu (<i>báo cáo ngắn gọn, súc tích các kết quả thực hiện</i>	30 tháng	3.000	Tuyển chọn	X

			với hệ thống quản lý thông tin bệnh viện (HIS) hiện có để tăng tính thực dụng. - Hỗ trợ giao tiếp, hướng dẫn người đến khám Phù hợp với yêu cầu y tế mà con robot AI phục vụ;	<i>nhiệm vụ, đảm bảo tính logic, khoa học).</i> 3. 02 hệ thống AIHR hoàn chỉnh; 4. Tài liệu/báo cáo kỹ thuật; 5. 02 bài tham luận hội thảo quốc tế; 6. 01 đơn sáng chế/giải pháp hữu ích; 7. Đào tạo 01 thạc sĩ. 8. Bài báo khoa học: có ít nhất 04 bài báo khoa học (trong đó có ít nhất 01 bài được đăng hoặc chấp nhận đăng trên các tạp chí thuộc hệ thống Scopus/ISI; bài trong nước được đăng trên tạp chí chuyên ngành được tính điểm của Hội đồng Giáo sư nhà nước).				
II Lĩnh vực Được học: 02 nhiệm vụ								
01	Nghiên cứu chiết xuất, tiêu chuẩn hóa cao giàu flavonoid, bào chế hệ nano từ dược liệu Chè dây (<i>Ampelopsis cantoniensis</i> (Hook. et Arn.) Planch.) tại Thành phố Đồng Nai và đánh giá hoạt	Nghiên cứu ứng dụng	- Tiêu chuẩn hóa dược liệu chè dây (<i>Ampelopsis cantoniensis</i> (Hook. et Arn.) Planch.) tại Thành phố Đồng Nai; - Xây dựng và tối ưu hóa quy trình chiết xuất cao định	1. Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu (<i>báo cáo tổng hợp, phân tích đầy đủ, chi tiết kết quả thực hiện các nội dung, đảm bảo đầy đủ yêu cầu của Báo cáo khoa học theo biểu mẫu quy định</i>). 2. Báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu (<i>báo cáo ngắn gọn, súc tích các kết quả thực hiện</i>	24 tháng	1.800	Tuyển chọn	X

	tính hỗ trợ bảo vệ viêm mạc dạ dày <i>in vivo</i>.		chuẩn giàu flavonoid từ Chè dây; - Đánh giá độc tính và tác dụng bảo vệ niêm mạc dạ dày <i>in vivo</i> của cao định chuẩn Chè dây; - Xây dựng và tối ưu hóa quy trình bào chế hệ nano chứa cao Chè dây định chuẩn giàu flavonoid; - Đánh giá độc tính và tác dụng bảo vệ niêm mạc dạ dày <i>in vivo</i> của hệ nano, đồng thời so sánh với cao Chè dây nhằm làm đánh giá tác dụng của hệ nano. Theo dõi độ ổn định của cao định chuẩn và hệ nano ở điều kiện thường ít nhất 6 tháng.	<i>nhiệm vụ, đảm bảo tính logic, khoa học theo biểu mẫu quy định).</i> 3. Tiêu chuẩn cơ sở của dược liệu Chè dây tại thành phố Đồng Nai; 4. Quy trình chiết xuất cao định chuẩn Chè dây giàu flavonoid được tối ưu hóa, có tính ổn định ở quy mô pilot (3-5 kg/lô); 5. Tiêu chuẩn cơ sở của cao định chuẩn Chè dây. 6. Dữ liệu Độ ổn định ở điều kiện thường ít nhất 6 tháng của cao định chuẩn Chè dây; 7. Quy trình bào chế hệ nano chứa cao định chuẩn Chè dây, có tính ổn định ở quy mô pilot (3-5 kg/lô); 8. Tiêu chuẩn cơ sở của hệ nano từ cao định chuẩn Chè dây; 9. Độ ổn định ở điều kiện thường ít nhất 6 tháng của hệ nano chứa cao định chuẩn Chè dây; 10. Hồ sơ tiền lâm sàng của cao định chuẩn và hệ nano. 11. Cung cấp 3-5 kg cao định chuẩn.				
--	---	--	---	--	--	--	--	--

				12. Cung cấp 1000 viên hoặc 500 gói chế phẩm; 13. Đào tạo ít nhất 02 cử nhân hoặc Dược sĩ đại học. 14. Bài báo khoa học: có ít nhất 02 bài báo khoa học (trong đó có ít nhất 01 bài được đăng hoặc chấp nhận đăng trên các tạp chí thuộc hệ thống Scopus/ISI; bài trong nước được đăng trên tạp chí chuyên ngành được tính điểm của Hội đồng Giáo sư nhà nước).				
02	Nghiên cứu xây dựng vùng nguyên liệu gắn với chỉ dẫn địa lý, bào chế cao định chuẩn và phát triển thực phẩm bảo vệ sức khỏe từ Xáo tam phân (<i>Paramignya trimera</i> (Oliv.) Burkill) trồng tại thành phố Đồng Nai.	Nghiên cứu ứng dụng	- Xây dựng vùng nguyên liệu Xáo tam phân tại thành phố Đồng Nai theo được chất, khảo sát và đánh giá điều kiện địa lý, sinh thái, đất đai, khí hậu, hiện trạng vùng trồng; xác định ảnh hưởng của vùng trồng, tuổi cây và mùa thu hái đến chất lượng Xáo tam phân. - Xây dựng bản đồ số GIS vùng	1. Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu (<i>báo cáo tổng hợp, phân tích đầy đủ, chi tiết kết quả thực hiện các nội dung, đảm bảo đầy đủ yêu cầu của Báo cáo khoa học</i>). 2. Báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu (<i>báo cáo ngắn gọn, súc tích các kết quả thực hiện nhiệm vụ, đảm bảo tính logic, khoa học</i>). 3. Xây dựng Hệ thống tương tác WebGIS/Công thông tin số hóa (Dashboard) trực tuyến công khai cho vùng nguyên liệu độ ổn định được chất theo vùng, theo độ tuổi của cây;	36 tháng	2.800	Tuyển chọn	X

			nguyên liệu Xáo tam phân; - Xây dựng cơ sở khoa học và hồ sơ chỉ dẫn địa lý Xáo tam phân tại thành phố Đồng Nai; - Tiêu chuẩn hóa được liệu lá Xáo tam phân Đồng Nai; Xây dựng và tối ưu hóa quy trình chiết xuất cao định chuẩn; - Đánh giá độc tính, tác dụng bảo vệ gan và hoạt tính kháng ung thư <i>in vitro</i>, <i>in vivo</i> của cao định chuẩn; - Xây dựng và tối ưu hóa công thức, quy trình bào chế thực phẩm bảo vệ sức khỏe từ cao định chuẩn; đánh giá độ an toàn, tác dụng bảo vệ gan và hoạt tính sinh học của sản phẩm. - Xây dựng mô	4. Xây dựng 01 tiêu chuẩn cơ sở được liệu Xáo tam phân trồng tại thành phố Đồng Nai; 5. Xây dựng được quy trình chiết xuất cao định chuẩn có tính ổn định, lặp lại ở quy mô pilot 3–5 kg nguyên liệu/lô; 01 tiêu chuẩn cơ sở cao định chuẩn; 6. Dữ liệu độ ổn định của cao ở điều kiện thường ít nhất 06 tháng. 7. Hồ sơ tiền lâm sàng của cao định chuẩn. 8. Thành phần bảo vệ sức khỏe: công thức và quy trình bào chế sản phẩm từ cao định chuẩn ở quy mô pilot ≥ 3.000 đơn vị/lô; 01 tiêu chuẩn cơ sở sản phẩm và có dữ liệu độ ổn định ở điều kiện thường ít nhất 06 tháng. 9. Hồ sơ tiền lâm sàng của sản phẩm. 10. Sản phẩm bàn giao: Tối thiểu 05 kg cao định chuẩn và 10.000 đơn vị thực phẩm bảo vệ sức khỏe đạt tiêu chuẩn cơ sở. 11. Đào tạo ít nhất 01 thạc sĩ. 12. Bài báo khoa học: có ít nhất 03 bài báo khoa học (trong đó có ít nhất 01 bài được				
--	--	--	--	---	--	--	--	--

			hình liên kết vùng nguyên liệu – chỉ dẫn địa lý – chế biến – sản phẩm, phục vụ quản lý, truy xuất nguồn gốc, chuyển giao công nghệ và phát triển thương hiệu Xáo tam phân thành phố Đồng Nai. Hồ sơ gốc cũng định hướng sử dụng chỉ dẫn địa lý để nâng cao giá trị, khả năng cạnh tranh và liên kết chuỗi sản xuất.	đăng hoặc chấp nhận đăng trên các tạp chí thuộc hệ thống Scopus/ISI; bài trong nước được đăng trên tạp chí chuyên ngành được tính điểm của Hội đồng Giáo sư nhà nước).				
III Lĩnh vực Y học cơ sở: 03 nhiệm vụ								
01	Nâng cao thói quen lựa chọn thực phẩm lành mạnh ở học sinh tiểu học tại thành phố Đồng Nai.	Nghiên cứu ứng dụng	Đánh giá hiệu quả chương trình hướng dẫn lựa chọn thực phẩm lành mạnh đến kiến thức thái độ thực hành dinh dưỡng và tình trạng dinh dưỡng ở học sinh tiểu học tại thành phố Đồng	1. Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu (<i>báo cáo tổng hợp, phân tích đầy đủ, chi tiết kết quả thực hiện các nội dung, đảm bảo đầy đủ yêu cầu của Báo cáo khoa học</i>). 2. Báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu (<i>báo cáo ngắn gọn, súc tích các kết quả thực hiện nhiệm vụ, đảm bảo tính logic, khoa học theo</i>).	18 tháng	900	Tuyển chọn	X

			Nai.	3. Cải thiện kiến thức, thái độ và thực hành dinh dưỡng, đặc biệt là thói quen lựa chọn thực phẩm lành mạnh ở học sinh tiểu học. 4. Bộ tài liệu hướng dẫn; 5. Bộ tiêu chí tài liệu hướng dẫn triển khai; 6. 01 báo cáo hội nghị. 7. Bài báo khoa học: có ít nhất 02 bài báo khoa học (trong đó có ít nhất 01 bài được đăng hoặc chấp nhận đăng trên các tạp chí thuộc hệ thống Scopus/ISI; bài trong nước được đăng trên tạp chí chuyên ngành được tính điểm của Hội đồng Giáo sư nhà nước).				
02	Nghiên cứu xây dựng và vận hành thí điểm mô hình Trạm Y tế thông minh phục vụ quản lý, giám sát bệnh mạn tính tại thành phố Đồng Nai.	Nghiên cứu ứng dụng	Xây dựng và vận hành thí điểm mô hình Trạm Y tế thông minh phục vụ quản lý, giám sát bệnh mạn tính tại thành phố Đồng Nai.	1. Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu (<i>báo cáo tổng hợp, phân tích đầy đủ, chi tiết kết quả thực hiện các nội dung, đảm bảo đầy đủ yêu cầu của Báo cáo khoa học</i>). 2. Báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu (<i>báo cáo ngắn gọn, súc tích các kết quả thực hiện nhiệm vụ, đảm bảo tính logic, khoa học</i>). 3. Xây dựng phần mềm quản lý, dashboard, hỗ trợ tư vấn từ	18 tháng	3.000	Tuyển chọn	X

				xa/nhắc lịch; CSDL bệnh mạn tính thí điểm tại ít nhất 05 trạm y tế; 4. Bộ Quy trình vận hành và báo cáo điện tử; 5. Báo cáo đánh giá và lộ trình mở rộng. 6. Đào tạo kỹ năng số cho cán bộ y tế tuyến cơ sở để bảo đảm tính vận hành liên tục sau khi kết thúc thí điểm; 7. Đào tạo 01 thạc sĩ. 8. Bài báo khoa học: có ít nhất 03 bài báo khoa học (trong đó có ít nhất 01 bài được đăng hoặc chấp nhận đăng trên các tạp chí thuộc hệ thống Scopus/ISI; bài trong nước được đăng trên tạp chí chuyên ngành được tính điểm của Hội đồng Giáo sư nhà nước).				
03	Nghiên cứu xây dựng và đánh giá hiệu quả mô hình dựa vào cộng đồng và xã hội hóa nhằm ngăn chặn, đẩy lùi véc tơ sốt xuất huyết tại thành phố Đồng Nai.	Nghiên cứu ứng dụng	Mô tả thực trạng nhiễm, hoạt động phòng chống sốt xuất huyết và các yếu tố liên quan tại thành phố Đồng Nai giai đoạn 2026-2028; Xây dựng và đánh	1. Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu (<i>báo cáo tổng hợp, phân tích đầy đủ, chi tiết kết quả thực hiện các nội dung, đảm bảo đầy đủ yêu cầu của Báo cáo khoa học</i>). 2. Báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu (<i>báo cáo ngắn gọn, súc tích các kết quả thực hiện</i>)	24 tháng	1.500	Tuyển chọn	X

			giá hiệu quả mô hình dựa vào cộng đồng và xã hội hóa nhằm ngăn chặn, đẩy lùi véc tơ sốt xuất huyết tại thành phố Đồng Nai giai đoạn 2026-2028.	<i>nhiệm vụ, đảm bảo tính logic, khoa học).</i> 3. Báo cáo thực trạng sốt xuất huyết tại Đồng Nai giai đoạn 2026-2028; 4. Mô hình dựa vào cộng đồng, xã hội hóa ngăn chặn, đẩy lùi véc tơ sốt xuất huyết tại Đồng Nai; 5. Báo cáo hiệu quả mô hình dựa cộng đồng, xã hội hóa ngăn chặn, đẩy lùi véc tơ sốt xuất huyết tại Đồng Nai. 6. Bài báo khoa học: có ít nhất 02 bài báo khoa học (trong đó có ít nhất 01 bài được đăng hoặc chấp nhận đăng trên các tạp chí thuộc hệ thống Scopus/ISI; bài trong nước được đăng trên tạp chí chuyên ngành được tính điểm của Hội đồng Giáo sư nhà nước)				
	TỔNG CỘNG: 10 NHIỆM VỤ							